

Số:190/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Phương Lan.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mai Phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Ngọc Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1974/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2025 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 05/2026/QĐMPH-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Vũ Kim A, sinh năm 1944 (Có đơn xin vắng mặt).

Thường trú: 684/29 đường T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Vũ Trọng N (chết năm 1993) và bà Nguyễn Thị H (chết năm 2001), ông bà có hai người con chung là bà Vũ Kim A, sinh năm 1944 và bà Vũ Thị N1, sinh năm 1942. Trước đây, bà N1 là giáo viên nghỉ hưu. Từ năm 2023 đến nay do bà N1 tuổi cao, sức yếu, sức khỏe suy giảm nên tình trạng tinh thần không còn minh mẫn nên hầu như mọi hành vi, nhận thức và sinh hoạt cá nhân đều phụ thuộc vào người thân. Nay, bà Kim A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị N1 mất năng lực hành vi dân sự để hỗ trợ bà N1 trong mọi sinh hoạt cuộc sống.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ; lời trình bày của các đương sự trong vụ việc và kết luận của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H có cơ sở xác định do bị sa sút tâm thần do tuổi già mức độ nặng nên bà Vũ Thị N1 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, bà Kim A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N1 mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Bà Vũ Kim A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị N1 mất năng lực hành vi dân sự. Bà N1 có nơi thường trú tại phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, nên yêu cầu của bà Kim A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025; Điều 1, Điều 5 và Điều 6 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

Xét yêu cầu xin vắng mặt của bà Kim A khi tham gia phiên họp là hợp lệ nên căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Vũ Kim A:

Căn cứ trích lục giấy khai sinh số 0681/VF7 ngày 21/3/1981 của U, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số Fu/600 ngày 18/3/1993 của U1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và các chứng cứ tài liệu khác có cơ sở xác định bà Vũ Kim A là em ruột của bà Vũ Thị N1. Do vậy, bà Kim A có đủ tư cách pháp lý để yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N1 mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ cùng lời trình bày của người yêu cầu là bà Vũ Kim A, xác định bà Vũ Thị N1 mọi hành vi, nhận thức và sinh hoạt cá nhân đều phụ thuộc vào người thân. Hiện nay sức khỏe của bà N1 kém, đi lại khó khăn, bà N1 không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 621/KLGD của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H ngày 23/01/2026 với nội dung “Đương sự bị sa sút tâm thần do tuổi già mức độ nặng (F03-ICD10) và Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Từ những căn cứ trên, Tòa án có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Kim A về việc tuyên bố bà N1 mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về lệ phí dân sự: Bà Vũ Kim A là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, nên bà Kim A có nghĩa vụ chịu lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 143, Điều 144, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025;

Căn cứ Điều 1, Điều 5 và Điều 6 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Kim A.

Tuyên bố bà Vũ Thị N1, sinh năm 1942; Thường trú: 537 đường B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Vũ Kim A thuộc trường hợp được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ, người yêu cầu đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày. Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV4, TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Phương Lan